

Số: /BC-TCTĐA

Thường Xuân, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 huyện Thường Xuân
(Từ ngày 18/12/2022 đến 17/6/2023)

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06), Tổ công tác Đề án 06 huyện Thường Xuân báo cáo kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai thực hiện

Trên cơ sở chỉ đạo của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, Tổ công tác Đề án 06 huyện đã kịp thời ban hành các văn bản nhằm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội triển khai, Công an các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06:

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 23-CT/HU, ngày 13/3/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Thường Xuân (Đề án 06).

- Ban hành 05 Công văn, 02 Kế hoạch, 06 Báo cáo:

+ Công văn 67/UBND-TCT, ngày 09/01/2023 về việc triển khai thi hành Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

+ Công văn số 193/TCT ngày 19/01/2023 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân đi làm CCCD gắn chip và đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

+ Kế hoạch số 77/KH-UBND-CA, ngày 17/3/2023 về thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Thường Xuân năm 2023.

+ Kế hoạch số 81/KH-UBND-CA, ngày 17/3/2023 về Cao điểm hướng dẫn, kích hoạt định danh điện tử.

+ Công văn số 742/UBND-TCT ngày 17/03/2023 về quán triệt thực hiện

07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công

+ Công văn số 911/UBND-TCTDA06 ngày 10/4/2023 về việc lựa chọn, đăng ký xây dựng mô hình điểm của Đề án 06 tại các đơn vị, địa phương.

+ Công văn số 1565/UBND-TCT ngày 07/06/2023 về cao điểm tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân đi làm CCCD gắn chip và đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

+ Báo cáo hàng tháng Đề án 06 của huyện Thường Xuân.

- Lực lượng Công an huyện ban hành 06 Kế hoạch, 55 Công văn, 03 Thông báo, 04 Tờ trình, 58 báo cáo liên quan thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện:

2. Việc thành lập và duy trì Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06

- Tích cực chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp các phòng, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và các xã, thị trấn chủ động triển khai các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án 06.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến (đặc biệt là mức độ 3 và mức độ 4); tuyên truyền về tiện ích của CCCD gắn chip và định danh điện tử.

- Tiếp tục duy trì hoạt động của 16/16 tổ công tác Đề án 06 xã và 124/124 tổ công tác đề án 06 của thôn, khu phố.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhiệm vụ đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

Chủ động tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản dự thảo trên các lĩnh vực liên quan đến Đề án 06.

2. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

* Rà soát, đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in; nguồn nhân lực (Không có sự thay đổi so với thời điểm được trang cấp)

*** Kết quả giải quyết hồ sơ**

- Lực lượng Công an thực hiện nghiêm túc 8/11 dịch vụ công thiết yếu được giao chủ trì.

+ Đăng ký thường trú: Đã tiếp nhận: **2152/2163** hồ sơ (Đạt 99,49%).

+ Đăng ký tạm trú: Đã tiếp nhận: **201/201** hồ sơ (Đạt 100%).

+ Khai báo tạm vắng: Đã tiếp nhận: **01/01** (Đạt 100%).

+ Thông báo lưu trú: Đã tiếp nhận: **650/650** hồ sơ (Đạt 100%).

+ Xác nhận số CMND khi đã được cấp thẻ CCCD: **27** trường hợp.

+ Cấp, đổi, cấp lại thẻ CCCD: **109** trường hợp.

+ Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông

đường bộ: Đã tiếp nhận **147/310** hồ sơ (đạt 47,42%).

+ Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Đã tiếp nhận: **1.337/1.437** hồ sơ (đạt 93,04%).

- UBND huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ trên cổng Dịch vụ công quốc gia:

+ Đăng ký khai sinh: 275 trường hợp

+ Đăng ký khai tử: 99 trường hợp

+ Đăng ký kết hôn: 125 trường hợp

+ Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú – cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 247 trường hợp

+ Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí: 96 TH

+ Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): 20 trường hợp

- Các cơ quan đơn vị khác:

+ Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình: Không,

+ Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân: Không,

+ Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng: Không,

+ Cấp phiếu lý lịch tư pháp: Không,

+ Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: Không,

+ Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): Không,

+ Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện); Triển khai các dịch vụ công khác trong các giai đoạn tiếp theo: Không

*** Công tác triển khai các “mô hình điểm”**

+ Tổ trưởng Tổ Đề án 06 huyện đăng ký triển khai và thực hiện mô hình trên địa bàn toàn huyện: “Mô hình tuyên truyền” theo báo cáo số 1056/BC-UBND ngày 14/04/2023.

+ Tham mưu cho Huyện ủy ban hành Nghị quyết chỉ đạo 03 đơn vị: Thị trấn, Yên Nhân, Bát Mọt xây dựng mô hình “Đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại nhà”

3. Kết quả thực hiện nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định

danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

3.1. Công tác cấp, quản lý thẻ CCCD và định danh điện tử

(1) Số liệu về cấp CCCD

Từ ngày 18/12/2022 đến ngày 17/06/2023, Công an huyện Thường Xuân đã đẩy mạnh việc tiếp nhận yêu cầu cấp thẻ CCCD gắn chip trên địa bàn toàn huyện, cụ thể tổng số hồ sơ cấp CCCD đã được thu nhận: 4.724 hồ sơ, trong đó:

- + Cấp mới: 1.910 trường hợp.
- + Cấp đổi: 298 trường hợp.
- + Cấp lại: 2.516 trường hợp.

(2) Số liệu công tác cấp định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh điện tử

- Kết quả thu nhận hồ sơ định danh điện tử:

Từ ngày 18/12/2022 đến ngày 17/06/2023, Công an huyện Thường Xuân đã tiếp nhận 6.833 hồ sơ định danh điện tử mức độ 2 cho công dân thường trú trên địa bàn.

- Kết quả kích hoạt định danh điện tử:

+ Tổng số tài khoản định danh điện tử mức độ 1 đã được phê duyệt: 16.780.

+ Tổng số tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đã được phê duyệt: 21.777.

+ Tổng số tài khoản định danh điện tử mức độ 1 đã được kích hoạt: 4.597 trường hợp.

+ Tổng số tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đã được kích hoạt: 8.843 trường hợp.

+ Tổng số tài khoản ĐDDT mức 1 + mức 2 đã được kích hoạt là: 13.440 trường hợp/Tổng số tài khoản đã phê duyệt là 38.557, đạt tỷ lệ 39,76%.

3.2. Kết quả công tác kiểm tra cư trú

* Tổng số 23.861 hộ/102.049 nhân khẩu; trong đó:

+ Thường trú 23.449 hộ/100.691 nhân khẩu;

+ Tạm trú: 695 hộ/1277 nhân khẩu.

+ Đăng ký thường trú 1140 hồ sơ; điều chỉnh thông tin về cư trú 408 hồ sơ, tách hộ 47 hồ sơ, xác nhận thông tin về cư trú 63 hồ sơ; xóa đăng ký thường trú 628 hồ sơ.

+ Đăng ký tạm trú 203 hồ sơ. Xóa đăng ký tạm trú 02 hồ sơ. Gia hạn tạm trú 01 hồ sơ.

- Hướng dẫn Công an các xã, thị trấn thực hiện nghiêm chỉnh công tác đăng ký, quản lý cư trú; xác minh và trả lời xác minh phiếu CT10; giải quyết các thủ tục đăng ký cư trú không để xảy ra tồn đọng, quá hạn.

3.3. Kết quả làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Công tác xử lý dữ liệu trùng thông tin trong tỉnh và ngoài tỉnh.

Qua điều tra cơ bản các trường hợp chưa làm CCCD, Công an các xã, thị trấn đã chủ động gửi yêu cầu tra đổi và xóa trùng thông tin:

+ Lập danh sách đề nghị xóa trùng: trong tỉnh (12 trường hợp); ngoài tỉnh (18) trường hợp;

+ Chủ động phát hiện, xóa trùng: trong tỉnh (34 trường hợp); ngoài tỉnh (67) trường hợp.

- Công tác xử lý hộ không có chủ hộ và hộ nhiều hơn một chủ hộ.

Không để phát sinh mới.

- Công tác cập nhật, bổ sung số CMND 9 số.

Rà soát và cập nhật trên DC01 mở rộng: 65 trường hợp.

- Công tác bổ sung thông tin công dân còn thiếu

Công an các xã, thị trấn hoàn thành việc rà soát và cập nhật trên DC01 mở rộng **1441** trường hợp công dân thiếu thông tin.

- Công tác hủy, xác lập lại số DDCN/CCCD

Công an các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã hoàn thiện việc rà soát **157** trường hợp công dân sai cấu trúc số DDCN/CCCD theo danh sách Cục C06 chuyển về, trong đó:

+ Đã hoàn thiện hồ sơ hủy định danh cá nhân và gửi PC06: **139** trường hợp.

+ Vương mắc: **18** (chưa cung cấp được giấy tờ: 09; giấy khai sinh sau 01/07/2021: 03; vắng mặt: 06).

- Công tác làm sạch DLDC công nhân tại các khu công nghiệp.

Số công nhân đóng bảo hiểm chưa đăng ký tạm trú: 211. Đã cập nhật lên DC01 mở rộng cho 211 trường hợp (đã đăng ký tạm trú 3; công dân đã đăng ký thường trú 3, công dân không đăng ký tạm trú: 5; công dân không còn ở địa phương: 200).

- Thông báo số Định danh cá nhân mới cho số công dân mới được Hủy số định danh cá nhân: 139/139 trường hợp.

- Tổ chức phân luồng, bổ sung thông tin đối tượng truy nã: 04 trường hợp (xã Xuân Dương, Xuân Cao, Luận Thành, Vạn Xuân).

- Công tác cập nhật thông tin Hội nông dân và Hội người cao tuổi lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Công an huyện Thường Xuân đã hướng dẫn Công an các xã, thị trấn phối hợp với người đại diện các Hội, thực hiện thu thập, cập nhật, bổ sung thông tin Hội nông dân, Hội người cao tuổi và Hội Cựu chiến binh lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tính đến ngày 17/06/2023, Công an các xã, thị trấn đã cập nhật thông tin cho 8.768 thành viên Hội nông dân, 7.149 thành viên Hội người cao tuổi và thành viên Hội Cựu chiến binh lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, 2.327 thành viên Hội Cựu chiến binh để hoàn thiện việc cập nhật thông tin Hội viên lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Công tác rà soát, làm sạch dữ liệu Bảo hiểm xã hội; dữ liệu giáo dục

+ Công an huyện tiếp tục phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện cập nhật thông tin số ĐDCN/CCCD vào dữ liệu BHYT/BHXXH. Tính đến ngày 17/05/2023, đã đồng bộ dữ liệu quốc gia về dân cư theo mã ĐDCN và số CCCD đối với người tham gia BHXXH, BHYT trên địa bàn huyện là 63.625 người (70.155 người tham gia BHXXH, BHYT) đạt 90,69%. Hiện tại còn 6.530 người tham gia BHXXH, BHYT chưa đồng bộ dữ liệu, trong đó 5.585 người có mã số nhưng sai thông tin, 945 người không có mã số do chưa có mã định danh cá nhân và số CCCD và chủ yếu là sai thông tin trên hồ sơ cá nhân cấp sổ BHXXH, thẻ BHYT so với mã **ĐDCN và số CCCD**.

+ Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh về cập nhật lịch sử thường trú cho học sinh theo công tác phối hợp với Bộ giáo dục và đào tạo. Công an huyện đã xác minh tại tầng thư hộ khẩu và gửi kết quả cho Công an các xã, Thị trấn cập nhật lên dữ liệu dân cư: Đã cập nhật lịch sử thường trú cho học sinh:

- Thi Đại học: 760 trường hợp;
- Thi PTTH: 799 trường hợp;
- Thi THCS: 1.286 trường hợp.

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn

Công an huyện đã thực hiện nghiêm túc công tác quán triệt, thanh tra, kiểm tra các nội dung liên quan đến đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống CSDLQG về DC như:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng đối với toàn bộ CBCS và đặc biệt là CBCS trực tiếp quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã, đường truyền được bảo mật qua thiết bị IP14.

- Phổ biến quán triệt đến toàn bộ CBCS và triển khai thực hiện nghiêm túc các Thông tư của Bộ Công an quy định về bảo mật, an toàn thông tin gồm: Thông tư số 51/2021/TT-BCA ngày 14/5/2021 của Bộ Công an quy định về quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã trong Công an nhân dân, Thông tư số 93/2021/TT-BCA ngày 13/10/2021 quy định về quản lý, xây dựng và khai thác mạng máy tính diện rộng dùng riêng trong CAND, Thông tư số 86/2021/TT-BCA ngày 01/09/2021 quy định về đảm bảo an toàn thông tin số trong CAND và Quyết định số 603/QĐ-H04-P12 ngày 01/11/2021 quy định, quản lý sử dụng sản phẩm mật mã và quy định xử lý sự cố đường truyền, bảo mật và xác thực Hệ thống CSDLQG về DC và CCCD.

- Tuyệt đối không kết nối mạng BCA net tại đơn vị với bất kỳ hệ thống mạng nào khác. Không kết nối các thiết bị ngoại vi vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Công tác tuyên truyền về triển khai thực hiện Đề án 06

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang mạng xã hội...để người dân hiểu, nhận thức đầy đủ về lợi ích, hiệu quả của việc sử dụng ứng dụng VNeID, thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, sử dụng thẻ CCCD gắn chip, thiết bị đọc QRcode, chip trên thẻ CCCD thay thế việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (Nội dung của Nghị định 104/CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ).

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện tuyên truyền về Đề án 06 trên địa bàn huyện như:

+ Chỉ đạo Phòng văn hóa – Thông tin đăng tải nhiều tin bài tuyên truyền về Đề án 06 thông qua hệ thống loa phát thanh huyện và các xã, thị trấn với 1.185 lượt tuyên truyền.

+ Niêm yết tranh ảnh, áp phích tuyên truyền về dịch vụ công tại trụ sở tiếp dân: Đã tổ chức niêm yết tranh ảnh, áp phích tuyên truyền về Đề án 06, về những lợi ích của dịch vụ công và định danh điện tử tại trụ sở tiếp dân của UBND huyện, Công an huyện, UBND xã, thị trấn và trụ sở Công an xã, thị trấn.

+ Trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn khi công dân đến đăng ký, giải quyết thủ tục hành chính: Công an huyện, Công an các xã, thị trấn đã tuyên truyền, hướng dẫn hơn 13.544 lượt công dân thực hiện đăng ký tài khoản dịch vụ công, đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Cán bộ, đảng viên đã tích cực đăng tin, chia sẻ hàng nghìn lượt bài viết, phóng sự có nội dung liên quan đến các nội dung mang tính cốt lõi về Đề án 06, về dịch vụ công trực tuyến, tổng kiểm tra cư trú trên các trang mạng xã hội như facebook, zalo, youtube và trên fanpage của các đơn vị. Tổng số lượt bài đăng tuyên truyền: 581 bài viết.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Thường trực Huyện ủy, HĐND - UBND huyện, sự phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm của đa số các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và sự ủng hộ nhiệt tình của Nhân dân trên địa bàn.

- Việc rà soát, làm sạch dữ liệu được tập trung triển khai quyết liệt; các đơn vị đã có trách nhiệm để hoàn thành các chỉ tiêu trong công tác làm sạch dữ liệu.

- Một số đơn vị cấp xã trên địa bàn đã làm tốt vai trò tham mưu, vận động tuyên truyền người dân đi làm thủ tục cấp CCCD và định danh điện tử.

- Công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến đã được quan tâm thực

hiện. Qua đó từng bước đã giúp người dân và doanh nghiệp tiếp cận được nhiều thông tin về dịch vụ công trực tuyến; số hồ sơ tiếp nhận qua cổng dịch vụ công đã từng bước tăng lên; người dân và doanh nghiệp ngày càng hiểu biết nhiều hơn đến dịch vụ công trực tuyến.

- Tỷ lệ thực hiện Dịch vụ công trên lĩnh vực cư trú, đăng ký xe đạt kết quả cao (Đạt trên 90%).

2. Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

* Trong dịch vụ công trực tuyến:

- Một bộ phận công dân chưa thay đổi thói quen làm việc trên môi trường điện tử, khả năng hạn chế trong tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin, tâm lý chưa an tâm về tính an toàn, bảo mật của các giấy tờ khi thực hiện dịch vụ công; thời gian đồng bộ thông tin giữa Cổng dịch vụ công quốc gia với phần mềm chuyên ngành còn chậm...

- Việc hướng dẫn, đôn đốc của các ban, ngành, đoàn thể đối với các đơn vị các xã, thị trấn (theo chuyên môn) trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trên DVC còn thấp.

- CBCS được giao nhiệm vụ hiện nay vẫn thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, trực tiếp phải đảm nhiệm nhiều đầu việc nên dẫn đến sự tập trung cho công tác kiểm soát thủ tục hành chính chưa cao.

- Việc cài đặt, kích hoạt và sử dụng định danh điện tử trên thiết bị di động còn phức tạp, yêu cầu cao về cấu hình, tính linh hoạt của phần mềm còn thấp vì thế gây không ít khó khăn cho người dân và cán bộ trong quá trình thực hiện.

* Trong công tác thu nhận, kích hoạt hồ sơ định danh điện tử và cấp CCCD:

- Tỷ lệ thu nhận, cấp định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 kết quả còn hạn chế do nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do người dân sử dụng Smartphone còn ít, các tổ công tác Đề án 06 chưa phát huy hết vai trò, hiệu quả hoạt động.

- Hiện nay, số lượng người dân chưa đăng ký định danh điện tử mức 1, mức 2 hoặc đã đăng ký tài khoản định danh điện tử nhưng không kích hoạt tài khoản định danh do: Không có điện thoại thông minh, khi có thông báo đăng ký định danh điện tử thành công (qua tin nhắn) không biết để kích hoạt...dẫn đến tỷ lệ kích hoạt còn thấp và chưa đạt yêu cầu.

- Số thiết bị, máy móc được trang cấp cho Dự án Cơ sở DLQG về DC và Dự án sản xuất, cấp, quản lý CCCD do sử dụng nhiều nên dẫn đến bị hư hỏng hoặc thường xuyên trục trặc, nhất là máy tính, máy ảnh, máy thu nhận vân tay.

- Phần lớn các trường hợp cần thu nhận lại hồ sơ là những già yếu, người đã được cấp CCCD mã vạch, nhiều trường hợp không có nhu cầu cấp CCCD gắn chip điện tử; công dân đi làm ăn xa, vẫn còn tư tưởng trở về địa phương mới đi làm CCCD nên việc vận động, tuyên truyền gặp nhiều khó khăn.

* Trong công tác làm sạch dữ liệu: Một số đơn vị triển khai công tác làm sạch dữ liệu còn chuyển biến chậm, phải đề đơn đốc, nhắc nhở nhiều lần.

* Một số tồn tại, hạn chế và khó khăn khác

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm, nắm sát chủ trương và nhiệm vụ được giao nên còn lúng túng, bị động và chưa bảo đảm theo đúng lộ trình thực hiện Đề án trên lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, phụ trách. Coi việc thực hiện Đề án là của lực lượng Công an.

- Cán bộ, công chức trong Tổ đầu mối KSTTHC hiện nay vẫn thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, một người trực tiếp phải đảm nhiệm nhiều đầu việc nên dẫn đến sự tập trung cho công tác kiểm soát thủ tục hành chính chưa cao. Không có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị cho nên chưa bảo đảm cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu của cấp trên đề ra.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Với vai trò là cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 các cấp, lực lượng Công an phải chủ động, tích cực và kịp thời tham mưu tổ công tác ban hành các văn bản, các giải pháp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đơn đốc các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả các phần việc đã được giao.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án 06; tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, tiện ích của các loại dịch vụ công; lợi ích, hiệu quả của việc sử dụng ứng dụng VNeID, thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, sử dụng thẻ CCCD gắn chip, tài khoản ĐDDT. Việc tuyên truyền phải phải đánh giá được đối tượng để áp dụng các hình thức phong phú, đa dạng, trọng tâm là xây dựng các “mô hình điểm” tuyên truyền, hướng dẫn, kích hoạt ĐDDT, dịch vụ công; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, truyền thanh, tuyên truyền qua mạng xã hội zalo, facebook, qua các trang fanpage, qua Cổng thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn...

3. Tiếp tục triển khai các phương án thu nhận triệt để hồ sơ cấp CCCD và định danh điện tử cho 100% công dân trong thời gian sớm nhất (*đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và CBCS có tài khoản định danh điện tử mức độ 2; được cài đặt, kích hoạt trên ứng dụng VNeID; sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID đã có để truy cập vào cổng dịch vụ công quốc gia*). Thực hiện cao điểm “Hướng dẫn, vận động công dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử” trên địa bàn toàn huyện (từ 20/06/2023 đến hết 30/06/2023).

Quyết liệt, bám sát hơn nữa trong làm sạch dữ liệu dân cư; tập trung làm sạch dữ liệu chuyên ngành, khắc phục và xử lý dứt điểm các trường hợp hộ không chủ hộ, hộ nhiều hơn 1 chủ hộ, nghi trùng thông tin trong và ngoài tỉnh, rà soát các trường hợp bị sai cấu trúc Định danh cá nhân, trường hợp bị sai lệch giữa Cơ sở DLQG về DC và thông tin trong CCCD.

4. Tập trung hướng dẫn người dân, doanh nghiệp 07 phương thức khai thác,

sử dụng thông tin công dân trên thẻ CCCD gắn chip hoặc trong CSDLQG về dân cư thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm trường hợp CBCS không thực hiện nghiêm túc, gây phiền hà, sách nhiễu người dân trong việc liên quan đến xử lý các thủ tục bãi bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Có kế hoạch tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ được giao nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết các thủ tục dịch vụ công trực tuyến, cán bộ phụ trách, tham mưu Đề án 06 ở cấp cơ sở.

2. Đề nghị sớm phân bổ nguồn kinh phí tổ chức thực hiện Đề án 06 cho các địa phương trong năm 2023 để có kinh phí phục vụ triển khai có hiệu quả các phần việc của Đề án tại cơ sở bảo đảm tiến độ, chỉ tiêu công việc.

3. Có biện pháp ổn định chất lượng đường truyền trên Cổng dịch vụ công và hệ thống CSDLQG về DC phục vụ kịp thời giải quyết các TTHC cho người dân. Kịp thời có giải pháp khắc phục một số lỗi phần mềm khi thực hiện thao tác kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

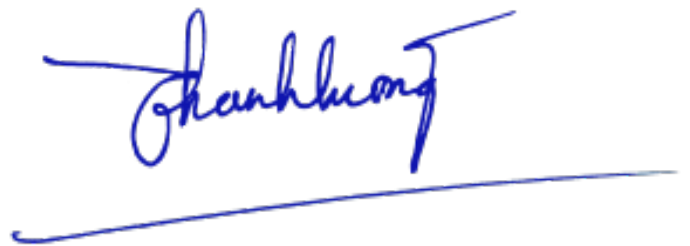
4. Có chế độ hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ tham mưu, trực tiếp thực hiện Đề án 06 của các xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 huyện Thường Xuân 6 tháng đầu năm 2023, Tổ công tác Đề án 06 huyện báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Tổ Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo),
- Phòng PC06 - CAT (Báo cáo);
- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- Tổ công tác Đề án 06 xã, thị trấn;
- Lưu: VPUBND, CA.

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Thành Lương